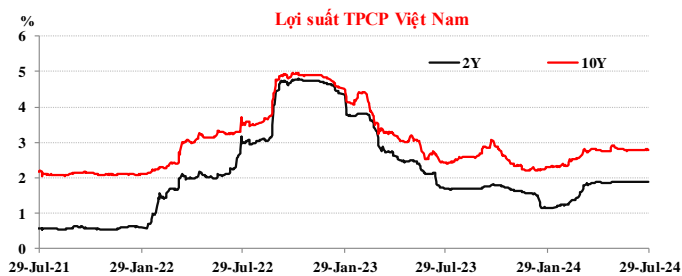


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.93	0.00	5.30	0.00	3Y	1.91	0.000
1W	5.00	0.00	5.34	0.00	5Y	1.98	-0.005
2W	5.00	0.00	5.39	0.00	7Y	2.29	-0.006
1M	5.02	0.00	5.43	0.00	10Y	2.79	-0.004
2M	5.10	0.00	5.50	0.00	15Y	2.96	-0.002
3M	5.20	-0.02	5.56	-0.01			
6M	5.38	-0.01	5.61	0.00			
9M	5.44	0.00	5.69	0.00			
1Y	5.49	0.01	5.71	0.00			

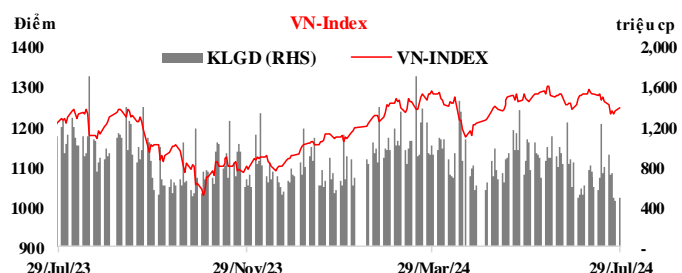


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 29/07/2024

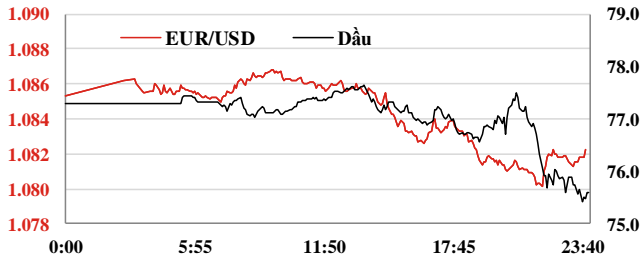
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	5,000.00	4,911.48	11,638.88	- 6,727.40	52,317.57
Sell Outright	-	10,850.00	5,950.00	- 4,900.00	69,200.00
<b>Tổng</b>				<b>- 11,627.40</b>	

Chứng khoán ngày 29/07/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1246.60	237.52	95.46
%/ngày	0.36%	0.36%	0.29%
%/29/12/2023	10.3%	2.8%	9.7%
KLGD (tr.đ.vị)	496.87	44.56	31.7
GTGD (tỷ đ)	11379.74	914.05	479.61
NDINN mua (tỷ đ)	857624	31.29	50.84
NDINN bán (tỷ đ)	1077484	105.21	123.35


**Tin trong nước ngày 29/07**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 29/07, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.252 VND/USD, tăng nhẹ 03 đồng so với phiên cuối tuần trước. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán giao ngay được giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 23.400 VND/USD và 25.450 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.285 VND/USD, giảm tiếp 25 đồng so với phiên 26/07. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 70 đồng ở chiều mua vào và 50 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.620 VND/USD và 25.720 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 29/07, lãi suất chào bình quân LNH VND đi ngang ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên cuối tuần trước; cụ thể: ON 4,93%; 1W 5,0%; 2W 5,0% và 1M 5,02%. Lãi suất chào bình quân LNH USD cũng không thay đổi ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại: ON 5,30%; 1W 5,34%; 2W 5,39%, 1M 5,43%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở hầu hết kỳ hạn ngoại trừ giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y; chốt phiên ở mức: 3Y 1,91%; 5Y 1,98%; 7Y 2,29%; 10Y 2,79%; 15Y 2,96%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố phiên hôm qua, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng, kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,50%. Có 4.911,48 tỷ đồng trúng thầu, có 11.638,88 tỷ đồng đảo hạn. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 10.850 tỷ đồng trúng thầu với lãi suất 4,50%, có 5.950 tỷ đồng tín phiếu đảo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 11.628,4 tỷ đồng từ thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường ở mức 69.2000 tỷ đồng, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 52.317,57 tỷ.
- Thị trường chứng khoán:** Trên thị trường chứng khoán phiên hôm qua, các chỉ số chính giao dịch quanh mốc tham chiếu và chốt phiên trong sắc xanh. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,49 điểm (+0,36%), lên mức 1.246,60 điểm; HNX-Index thêm 0,86 điểm (+0,36%) đạt 237,52 điểm; UPCoM-Index nhích 0,28 điểm (+0,29%) lên 95,46 điểm. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức rất thấp với giá trị giao dịch đạt gần 12.800 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng hơn 220 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Tổng cục Thống kê, chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 7/2024 cả nước tăng 0,48% so với tháng trước.** So với tháng 12/2023, CPI tháng 7 tăng 1,89% và so với cùng kỳ năm trước tăng 4,36%. Bình quân 7 tháng năm 2024, CPI tăng 4,12% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản tháng 7/2024 tăng 0,36% so với tháng trước, tăng 2,61% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 7 tháng năm 2024, lạm phát cơ bản tăng 2,73% so với cùng kỳ năm 2023, thấp hơn mức CPI bình quân chung (tăng 4,12%), chủ yếu do giá lương thực, thực phẩm, điện sinh hoạt, dịch vụ giáo dục, dịch vụ y tế và xăng dầu là yếu tố tác động làm tăng CPI nhưng thuộc nhóm hàng được loại trừ trong danh mục tính lạm phát cơ bản.



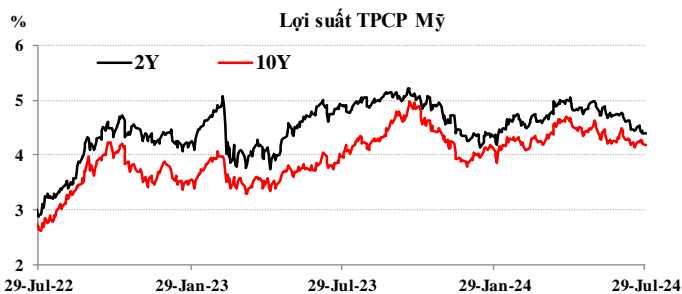
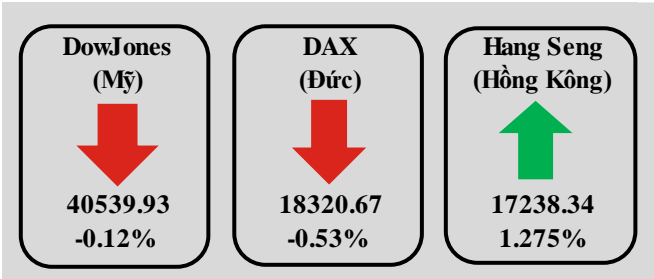
	29 Jul 24	Tuần (%)	Đầu năm (%)	Biến động 2023 (%)
USD index	104.56	0.24%	3.19%	-2.11%
USD/CNY	7.26	-0.19%	2.28%	2.91%
USD/EUR	0.92	0.65%	2.01%	-3.03%
USD/JPY	154.01	-1.90%	9.18%	7.59%
USD/KRW	1380.57	-0.46%	6.66%	2.66%
USD/SGD	1.34	-0.16%	1.84%	-1.55%
USD/TWD	32.85	0.08%	7.07%	0.34%
USD/THB	35.98	-0.94%	4.75%	-0.75%
USD/VND Trung tâm	24252	-0.04%	1.62%	1.08%
USD/VND LNH	25285	-0.20%	4.27%	2.99%
USD/VND tự do	25666	0.21%	3.74%	4.40%
Vàng	2383.54	-0.59%	15.56%	13.06%
Dầu WTI	75.81	-4.98%	5.81%	-10.73%

## Tin quốc tế

▪ **Tín dụng cá nhân tại Anh tăng khá trong tháng 6.** NHTW Anh BOE cho biết mức tín dụng cho vay cá nhân tại nước này tăng thêm 3,8 tỷ GBP trong tháng 6, cao hơn mức tăng 2,8 tỷ của tháng trước đó và đồng thời cao hơn mức tăng 2,2 tỷ theo dự báo. Đây là mức tăng cho vay lớn nhất mà nước này ghi nhận kể từ sau tháng 02/2023. Đóng góp phần lớn vào mức tăng chung là lượng vay thế chấp mua nhà tại quốc gia này, đã tăng thêm 2,7 tỷ GBP trong tháng 6, cao hơn mức 1,3 tỷ ở tháng 5. Trong tháng 6, có khoảng 60 nghìn khoản vay thế chấp mới được chấp thuận, bằng với mức tăng của tháng 5. Tuy nhiên, số khoản vay tái thế chấp được chấp thuận ở tháng 6 chỉ ở mức 27,5 nghìn, thấp hơn 29,3 nghìn của tháng 5. Theo các chuyên gia, dữ liệu tín dụng cho thấy các vấn đề về chính trị trong nước không làm tổn hại đến niềm tin của người dân. Tuy nhiên, LSCS ở mức cao của BOE vẫn đang là trở ngại để tốc độ gia tăng tín dụng có thể cao như trước và trong đại dịch Covid-19. BOE sẽ có cuộc họp CSTT ngày 01/08 theo giờ Việt Nam. Thị trường kỳ vọng BOE sẽ cắt giảm LSCS 25 đcb trong cuộc họp lần này, từ 5,25% xuống còn 5,0%.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
26-07	19:30	***	PCE lõi Mỹ mm T6	0.2	0.2	0.1
26-07	19:30	*	Tiểu dùng cá nhân tại Mỹ mm T6	0.3	0.3	0.4
29-07	15:30	*	Thay đổi lượng tín dụng cho vay cá nhân tại Anh mm T6	3.8B	2.2B	2.8B
30-07	All Day	***	CPI sơ bộ Đức qq Q2		0.3	0.1
30-07	21:00	***	Số cơ hội việc làm tăng thêm Mỹ T6			8.14M



### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	31/7/2024
Châu Âu	EUR	4,5%	4,25%	6/6/2024	14/8/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	1/8/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	31/7/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	6/8/2024

# Thị trường chứng khoán

## VN-INDEX

VN Index - Trade Price O 1242.11 H 1249.68 L 1242.11 C 1246.60 +4.49 (+0.36%) MA 50 close 0 1271.90 MA 10 close 0 1253.59



VN-Index tung, đóng cửa tại 1.246,60 điểm. Thị trường có phiên nỗ lực hồi phục thứ tư liên tiếp, tuy nhiên thanh khoản vẫn ở mức rất thấp với chỉ gần 500 triệu cổ phiếu được giao dịch. Tâm lý thận trọng vẫn đang hiện hữu và VN-Index có thể tiếp tục dao động trong biên độ hẹp ở những phiên sắp tới. Trong trường hợp có sự thay đổi đột biến về khối lượng, VN-Index sẽ cho thấy xu hướng hồi phục hoặc tiếp tục dò đáy rõ rệt hơn.

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

## TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm**

Email: Ninhnh1@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích**

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)